

Số: 2429/TB-PPC

Hải Dương, ngày 24 tháng 5 năm 2023

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM;
- Quý Cổ đông.

Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 số 115/NQ-HĐQT ngày 24/05/2023 và Nghị quyết HĐQT số 116/NQ-HĐQT ngày 24/05/2023 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại (Công ty) như sau:

I. Trường hợp bổ nhiệm:

Ông: Mai Quốc Long

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Kế toán trưởng Tổng Công ty Phát điện 2.
 - Chức vụ được bổ nhiệm: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần nhiệt điện Phả Lại.
 - Ngày bắt đầu có hiệu lực: ngày 24/05/2023.
- (Người nội bộ mới, có bản cung cấp thông tin kèm theo).

II. Trường hợp miễn nhiệm/từ nhiệm:

1. Ông: Vũ Xuân Dũng

- Không còn đảm nhận chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: ngày 24/05/2023.

2. Ông: Nguyễn Xuân Diệm

- Không còn đảm nhận chức vụ: Quyền tạm thời giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: ngày 24/05/2023.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 24/05/2023 tại đường dẫn : <http://ppc.evn.vn>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Tài liệu gửi kèm:

1. NQ ĐHĐCĐ thường niên 2023 số 115/NQ-HĐQT ngày 24/05/2023;
2. NQ HĐQT số 116/NQ-HĐQT ngày 24/05/2023;
3. Bản cung cấp thông tin của Ông Mai Quốc Long.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Hoàng Hải

Nơi nhận:

- Như trên;
- KT (phối hợp và CBTT trên Web);
- Lưu: VT, KT, TCKT.

Số: 115/NQ-HĐQT

Hải Dương, ngày 24 tháng 5 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN PHẢ LẠI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0800296853 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Dương cấp lần thứ nhất ngày 26/01/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 24/04/2023;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại;

Căn cứ Nghị quyết số 43/NQ-PPC ngày 08/03/2023 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại về việc chốt thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; Nghị quyết số 75/NQ-HĐQT ngày 18/4/2023 về việc thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24/05/2023 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại: Tổng số cổ đông của Công ty tính đến ngày 29/03/2023 là ngày đăng ký cuối cùng để tổ chức Đại hội đồng cổ đông là 9032 cổ đông; Tổng số cổ phần sở hữu là 326.235.000 cổ phần (100% cổ phần là cổ phiếu phổ thông); Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là 320.613.054 cổ phần, đã trừ 5.621.946 cổ phần là cổ phiếu quỹ. Tổng số cổ đông và người đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội hôm nay là 48 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 281.268.485 cổ phần, chiếm tỷ lệ 87,73 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung chủ yếu sau:

1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán tại tờ trình số 1511/TTr-PPC.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,72 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0,27%; Không có ý kiến là 0 %

2. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023; Đồng thời giao HĐQT tổ chức thực hiện và quyết định các nội dung phát sinh hoặc các nội dung cấp bách cần triển khai thực hiện trước của năm kế tiếp tại tờ trình số 2073/TTr-PPC.

a, Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	So sánh với KH (%)
1	Sản lượng điện sản xuất		4.043,02	3.194,44	79,01

	DC1	Triệu kWh	1.542,31	1.092,77	70,85
	DC2	Triệu kWh	2.500,70	2.104,66	84,16
2	Sản lượng điện bán (EVN)		3.647,84	2.877,69	78,89
	DC1	Triệu kWh	1.372,20	950,80	69,29
	DC2	Triệu kWh	2.275,64	1.926,89	84,67
3	Tổng doanh thu	tỷ đồng	5.427,61	5.574,42	102,70
	Doanh thu từ sản xuất điện	tỷ đồng	5.143,74	5.263,91	102,34
	Doanh thu hoạt động tài chính	tỷ đồng	262,73	295,25	112,38
	Doanh thu hoạt động, sx khác	tỷ đồng	21,14	15,25	72,14
4	Tổng chi phí	tỷ đồng	5.149,76	5.015,79	97,40
	Chi phí từ sản xuất điện	tỷ đồng	5.143,74	5.012,36	97,45
	Chi phí hoạt động tài chính	tỷ đồng	0	2,62	
	Chi phí hoạt động, sx khác	tỷ đồng	6,02	0,81	13,46
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	277,85	558,63	201,05
	Lợi nhuận từ sản xuất điện	tỷ đồng	0,00	251,55	-
	Lợi nhuận hoạt động tài chính	tỷ đồng	262,73	292,63	111,38
	Lợi nhuận hoạt động, sx khác	tỷ đồng	15,12	14,45	95,57

b, Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023 với một số nội dung chính (có bản chi tiết kèm theo); Đồng thời giao HĐQT tổ chức thực hiện và quyết định các nội dung phát sinh hoặc các nội dung cấp bách cần triển khai thực hiện trước của năm kế tiếp:

- Sản lượng điện sản xuất: 3.894,17 triệu kWh;
- Sản lượng điện thương phẩm: 3.532,37 triệu kWh;
- Kế hoạch vốn cho sửa chữa lớn: 373,70 tỷ đồng (giá trị sau chiết giảm 20%)
- Kế hoạch mua sắm, đầu tư tài sản cố định: 337,67 tỷ đồng,
- Doanh thu : 5.948,97 tỷ đồng
- Chi phí : 5.682,36 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 266,61 tỷ đồng

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,92%/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0,08%; Không có ý kiến là 0%

3. Thông qua mức cổ tức, phân phối lợi nhuận năm 2022 và dự kiến cổ tức năm 2023 tại tờ trình số 2075/TTr-PPC như sau:

a, Thông qua mức cổ tức, phân phối lợi nhuận năm 2022.

STT	Nội dung	Giá trị (ĐVT: đồng)	Ghi chú
I	Tổng lợi nhuận phân phối	543.059.052.925	
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	497.202.717.339	BCTC sau kiểm toán
2	Lợi nhuận năm trước còn để lại (Tài sản thuế TNDN hoãn lại)	45.856.335.586	BCTC sau kiểm toán
II	Phân phối lợi nhuận		
	Tỷ lệ Cổ tức	8%	
1	Chi trả Cổ tức	256.490.443.200	
2	Trích Quỹ phúc lợi	28.337.503.750	1,5 tháng lương
3	Trích Quỹ khen thưởng	28.337.503.750	1,5 tháng lương

4	Trích Quỹ thưởng Viên chức Q. lý	405.607.125	1,5 tháng lương
5	Trích quỹ ĐTPT	67.494.207.537	
	Cộng 1 đến 5	381.065.265.362	
6	Lợi nhuận để lại	161.993.787.563	

b) Dự kiến mức cổ tức năm 2023 là 5% trên vốn điều lệ.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0%; Không có ý kiến là 0%

4. Thông qua mức chi tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2022 và Dự kiến năm 2023 tại tờ trình số 2350/TTr-PPC. Cụ thể:

* Năm 2022: Tổng số tiền: 1.648,893 triệu đồng, trong đó:

- Tiền lương của Chủ tịch HĐQT (chuyên trách) : 231,984 triệu đồng;
- Tiền lương của Thành viên HĐQT (chuyên trách) : 283,085 triệu đồng;
- Tiền lương của Trưởng BKS (chuyên trách) : 618,624 triệu đồng;
- Thù lao của thành viên HĐQT (không chuyên trách) : 294,400 triệu đồng;
- Thù lao của Thành viên BKS (không chuyên trách) : 220,800 triệu đồng.

* Kế hoạch năm 2023: Tổng số tiền là **1.752,036** triệu đồng, Trong đó:

- Tiền lương của Chủ tịch HĐQT : 352,836 triệu đồng;
- Tiền lương của Thành viên HĐQT (chuyên trách) : 496,800 triệu đồng;
- Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách : 518,400 triệu đồng;
- Thù lao của thành viên HĐQT không chuyên trách : 192,000 triệu đồng;
- Thù lao Thành viên BKS không chuyên trách : 192,000 triệu đồng;

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 96,95%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0,28%; Không có ý kiến là 2,77%.

5. Thông qua lựa chọn đơn vị thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty như đề xuất của Ban kiểm soát Công ty tại tờ trình số 10/TTr-BKS.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,79%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0,21%; Không có ý kiến là 0 %.

6. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,92%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0,08%; Không có ý kiến là 0%.

7. Thông qua báo cáo của Thành viên HĐQT độc lập.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 97,16%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0,02%; Không có ý kiến là 2,76%.

8. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và phương hướng nhiệm vụ các năm tiếp theo.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,92%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0,08%; Không có ý kiến là 0%.

9. Không thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty do tỷ lệ phiếu tán thành không đủ theo quy định của thể lệ biểu quyết và Điều lệ hiện hành là 65% biểu quyết tán thành, cụ thể:

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 62,27%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 37,73%; Không có ý kiến là 0%.

10. Đại hội thông nhất 100% không lấy ý kiến biểu quyết thông qua các nội dung gồm: Thông qua sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Thông qua sửa đổi quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty; Thông qua sửa đổi quy chế Hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

11. Thông qua miễn nhiệm Thành viên HĐQT; Bầu bổ sung Thành viên HĐQT Công ty:

11.1. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 đối với Ông Vũ Xuân Dũng.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0%; Không có ý kiến là 0%.

11.2. Thông qua bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 đối với Ông Mai Quốc Long.

Tỷ lệ phiếu tán thành là 99,54% là thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 2. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 24/05/2023.

Điều 3. Đại Hội đồng cổ đông Công ty giao Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại chỉ đạo Ban điều hành thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- UBCKNN; HOSE;
- TT lưu ký CK;
- Website của PPC
- TVHQQT, BKS;
- Lưu: VT, HĐQT.



Nguyễn Xuân Điện

Số: 116/NQ-HĐQT

Hải Dương, ngày 24 tháng 5 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN PHẢ LẠI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại;
Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty;
Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 2420/BB-PPC ngày 24/05/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung cụ thể như sau:

1. Thôi giao quyền tạm thời giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty đối với Ông Nguyễn Xuân Điện.

2. Bầu Ông Mai Quốc Long - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần nhiệt điện Phả Lại, làm việc theo chế độ chuyên trách.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 24/05/2023, đã được Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại nhất trí thông qua theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty./.

Nơi nhận:

- UBCKNN; HOSE;
- TT lưu ký CK;
- Website của PPC
- TVHĐQT, BKS;
- Lưu: VT, HĐQT.



CHỦ TỌA
Nguyễn Xuân Điện

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phả Lại, ngày 24 tháng 5 năm 2023

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- 1/ Họ và tên: Mai Quốc Long
- 2/ Giới tính: Nam
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 10/9/1978
- 4/ Nơi sinh: TP. Hà Nội
- 5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): [REDACTED]
- Ngày cấp: [REDACTED] Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHCVTTXH
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: P4 – C32, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội.
- 9/ Số điện thoại: [REDACTED]
- 10/ Địa chỉ email: longmq.atd1@evn.com.vn
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: *CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN PHẢ LAI*
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: *Chủ tịch Hội đồng quản trị*
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- 14/ Số CP nắm giữ: 49.917.569 CP PPC chiếm 15,3% vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện cho Tổng công ty phát điện 2 sở hữu: 49.917.569 CP
 - + Cá nhân sở hữu: 0
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): *Không*
- 16/ Danh sách người có liên quan của người khai*:

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Nguyễn Thị Điệp			Vợ	015183000001		29/03/2021	Cục CS QLHC về TTXH	P4 – C32, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội						
2		Mai Văn Phúc			Bố đẻ	001053007644		10/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	P4 – C32, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội						
3		Trịnh Thị Thành			Mẹ đẻ	035151001246		29/3/2021	Cục CS QLHC về	P4 – C32, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội						

									TTXH							
4		Nguyễn Khắc Dũng			Bố vợ	033063008807		11/08/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Thôn Phú Lâm, Xã Lâm Giang, H. Văn Yên, T. Yên Bái						
5		Trịnh Thị Hằng			Mẹ vợ	015162005781		11/08/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Thôn Phú Lâm, Xã Lâm Giang, H. Văn Yên, T. Yên Bái						
6		Mai Quốc Bảo			Anh trai	001077028445		29/03/2021	Cục CS QLHC về TTXH	P4 – C32, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội						
7		Mai Quốc Khánh			Con trai	001207025366		04/11/2021	Cục CS QLHC về TTXH	P4 – C32, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội						
8		Mai Hà Anh			Con gái					P4 – C32, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội						Còn nhỏ
9		Mai Quốc Hùng			Con trai					P4 – C32, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội						Còn nhỏ
10		Nguyễn Thị Nguyệt			Chị gái vợ	015181000956		02/4/2021	Cục CS QLHC về	Thị trấn Si Mai Cai, H. Si Mai Cai, tỉnh Lào Cai						

								TTXH								
11		Lân Mây Sáu			Anh rê	010073004943		09/5/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Thị trấn Si Mai Cai, H.Si Mai Cai, tỉnh Lào Cai						
12		Nguyễn Thị Kim			Em gái vợ	015185010176		24/6/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Thị trấn Si Mai Cai, H.Si Mai Cai, tỉnh Lào Cai						
13		Phạm Văn Chinh			Em rê	038080028292		9/5/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Thị trấn Si Mai Cai, H.Si Mai Cai, tỉnh Lào Cai						
14		Nguyễn Thị Oanh			Em gái vợ	015188011233		09/5/2021	Cục CS QLHC về TTXH	TT Than Uyên, H. Than Uyên, Tỉnh Lai Châu						
15		Đỗ Mạnh Hoàn			Em rê	012086007016		02/7/2021	Cục CS QLHC về TTXH	TT Than Uyên, H. Than Uyên, Tỉnh Lai Châu						
16		Nguyễn Thị Mình Phương			Em gái vợ	015194000969		25/4/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Thị trấn Si Mai Cai, H.Si Mai Cai, tỉnh Lào Cai						

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI



Mai Quốc Long

Hải Dương, ngày 24 tháng 05 năm 2023

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN PHẢ LẠI

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại
- Địa chỉ, trụ sở chính: Km28, QL18, Phường Phả Lại, Thành phố Chí Linh, Tỉnh Hải Dương.
- Điện thoại: 0220 881 126; Fax: 0220 881 338; Website: www.ppc.evn.vn.
- Vốn điều lệ: 3.262.350.000.000 đồng (*Ba nghìn hai trăm sáu mươi hai tỷ, ba trăm năm mươi triệu đồng*).
- Số ĐKKD: 0800296853 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Dương cấp lần thứ nhất ngày 26/01/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 24/04/2023.
- Mã chứng khoán: PPC.

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM ĐẠI HỘI

Thời gian: 8 giờ 30 phút ngày 24 tháng 05 năm 2023

Địa điểm: Hội trường nhà ILK Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại (PPC).

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI

1. Đoàn Chủ tọa và ban thư ký Đại hội:

1.1. Đoàn Chủ tọa gồm:

- Ông Nguyễn Xuân Diện: Chủ tịch HĐQT Công ty
- Ông Nguyễn Hoàng Hải: Thành viên HĐQT Công ty – Tổng Giám đốc.
- Ông Lê Tuấn Hải: Thành viên HĐQT Công ty (độc lập)

1.2. Ban Thư ký Đại hội gồm:

- Ông Nguyễn Gia Hùng: PTP Tổ chức – LĐ kiêm Thư ký Công ty
- Bà Đỗ Phương Thảo: Chuyên viên pháp chế kiêm thư ký tổng hợp

2. Số cổ đông và Đại diện cổ đông tham gia Đại hội:

Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp là 48 cổ đông và Đại diện cổ đông tham dự Đại hội, sở hữu và đại diện sở hữu 281.268.485 cổ phần chiếm tỷ lệ: 87,73 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của PPC.

III. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI:

1. Ông Trịnh Hoàng Nhân - Chánh văn phòng Công ty, thay mặt Ban Tổ chức Đại hội tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu và các thành phần tham dự Đại hội.



2. Đoàn Chủ tọa ĐH - Chủ trì điều hành Đại hội

Ông Nguyễn Xuân Diện thay mặt đoàn Chủ tọa Đại hội thông qua chương trình Đại hội và giới thiệu:

Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu tham dự Đại hội gồm:

- | | |
|--------------------------|-------------|
| 1. Ông Trịnh Hoàng Nhân | Trưởng ban. |
| 2. Ông Nguyễn Quang Huy | Ủy viên. |
| 3. Bà Nguyễn Thị Huyền | Ủy viên. |
| 4. Ông Nguyễn Thanh Hưng | Ủy viên. |
| 5. Bà Nguyễn Thị Thu Yên | Ủy viên. |
| 6. Bà Nguyễn Thu Thủy | Ủy viên |

Ban kiểm phiếu gồm:

- | | |
|---------------------------|-------------|
| 1. Ông Kiều Văn Tuấn | Trưởng ban. |
| 2. Bà Đinh Thị Diễm Quỳnh | Ủy viên. |
| 3. Ông Nguyễn Thanh Hưng | Ủy viên. |
| 4. Bà Nguyễn Thu Thủy | Ủy viên. |
| 5. Bà Nguyễn Thị Thu Yên | Ủy viên. |

Đại hội biểu quyết thông qua theo hình thức biểu quyết với số đại biểu nhất trí là 100% cổ đông và đại diện cổ đông được ủy quyền có mặt tham dự Đại hội.

3. Tiến hành Đại hội

Chủ tọa xin ý kiến đại hội thông qua quy chế Đại hội, các quy định thể lệ bầu cử, biểu quyết, nội dung làm việc của của Đại hội Cổ đông với tỷ lệ 100% tán thành.

Ông Trịnh Hoàng Nhân - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

Tổng số cổ đông của Công ty tại ngày đăng ký cuối cùng để tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 (ngày 29/03/2023) là: 9032 cổ đông;

Tổng số Cổ phần sở hữu: 326.235.000 cổ phần. Trong đó có 100% cổ phần là cổ phiếu phổ thông, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là 320.613.054 CP (trừ số cổ phiếu quỹ: 5.621.946 CP)

Đến thời điểm khai mạc, Đại hội tổng số cổ đông và người đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội là 48 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 281.268.485 cổ phần chiếm tỷ lệ: 87,73% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của PPC.

Đại hội thống nhất thông qua Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông.

*** Đại hội nghe trình bày các báo cáo:**

3.1. Ông Nguyễn Hoàng Hải - Tổng Giám đốc Tổng Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo kết quả SXKD năm 2022; Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2023 của PPC.

3.2. Bà Đinh Thị Diễm Quỳnh - Q. Kế toán trưởng Công ty, trình bày Báo

cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán tại tờ trình số 1511/TTr-PPC.

3.3. Bà Đinh Thị Diễm Quỳnh - Q. Kế toán trưởng Công ty đọc Báo cáo của kiểm toán viên độc lập.

3.4. Bà Đinh Thị Diễm Quỳnh - Q. Kế toán trưởng thừa ủy quyền của đoàn chủ tịch, trình bày tờ trình về mức cổ tức, phân phối lợi nhuận năm 2022 và dự kiến cổ tức năm 2023 của PPC tại tờ trình số 2075/TTr-PPC.

3.5. Ông Ngô Nguyên Đồng - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty, trình bày báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình Công ty năm 2022, tờ trình đề xuất đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

3.6. Ông Nguyễn Xuân Diện - Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị năm 2022, chương trình mục tiêu năm 2023 và những năm tiếp theo.

3.7. Ông Lê Tuấn Hải - Thành viên HĐQT độc lập trình bày báo cáo của Thành viên HĐQT độc lập.

3.8. Ông Hoàng Văn Phong - TP Tổ chức - Lao động thừa ủy quyền của Đoàn Chủ tịch Báo cáo tổng mức lương, thù lao năm 2022 và dự kiến mức lương, thù lao năm 2023 của thành viên HĐQT, BKS Công ty.

4. Thảo luận tại Đại hội

4.1 Đại hội tiến hành thảo luận các ý kiến của các Cổ đông tham dự

* Đại diện cổ đông của tổ chức có ý kiến như sau:

- Cổ phiếu của PPC thuộc diện cảnh báo, PPC đã xây dựng thời gian cụ thể đưa Cổ phiếu khỏi cảnh báo liên quan đến việc truy thu thoái hoàn sai số điểm đo.
- Tình hình đàm phán giá bán điện Dây chuyên 1; Giá có bù đắp được chi phí không.
- Việc khắc phục sự cố S6 dự kiến khi nào đưa vào vận hành.
- Việc kéo dài khắc phục S6 có làm phát sinh chi phí sửa chữa không; Kế hoạch sản xuất kinh doanh đã tính đến việc S6 sửa chữa kéo dài chưa.
- Lọc bụi tĩnh điện Dây chuyên 1 khi nào sửa chữa xong.
- Tình hình cung cấp than cho sản xuất điện.

* **Thay mặt đoàn chủ tọa trả lời cổ đông như sau:**

- Việc truy thu thoái hoàn sai số của điểm đo liên quan đến nhiều bên, PPC đang tích cực tiếp tục nỗ lực trong việc tiếp tục đàm phán với các bên có liên quan về nội dung này. Công ty sẽ ghi nhận khoản doanh thu thoái hoàn này vào kỳ kế toán khi có sự thống nhất của các bên. Hiện nay PPC đang đợi Công ty Mua bán điện báo cáo các cấp và triển khai hoàn thiện hồ sơ thoái hoàn. Dự kiến hoàn thành quý 4 năm 2023. Bên cạnh đó, PPC đang triển khai đấu thầu mua sắm thay mới các TU và thực hiện đo kiểm tra sai số, kiểm định định kỳ theo quy định, tránh sai sót trong tương lai. Hiện đã ký hợp đồng mua sắm thay mới 7 TU đo đếm chính, dự kiến hoàn thành trong tháng 8/2023.

- Công ty đã có bản dự thảo đàm phán giá điện Dây chuyên 1, đã tính toán đầy đủ các chi phí có liên quan, trên quan điểm là bảo đảm đàm phán giá điện Dây chuyên 1 có lãi.

- Công ty đang tích cực đôn đốc các Nhà thầu có liên quan đến việc khắc phục sửa chữa khối 6 (S6), cũng như các công trình khác của khối 6 liên quan để đáp ứng cho khối 6 vào vận hành an toàn ổn định, dự kiến vào quý 3 năm 2023.

- Việc kéo dài sửa chữa S6 có thể có phát sinh, tuy nhiên, Công ty sẽ tuân thực hiện các quy định hiện hành về phát sinh (nếu có). Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 Công ty lập đã tính đến việc S6 có thể bị kéo dài thời gian sửa chữa.

- Hệ thống lọc bụi tĩnh điện Công ty đã ký hợp đồng với lò 4A/B; Lò 2A/B đang đến bước trình kết quả lựa chọn Nhà thầu; Công ty tiếp tục đưa lọc bụi của các khối còn lại vào sửa chữa trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

- Việc cung cấp than cho sản xuất điện hiện nay Công ty đã, đang tìm nhiều biện pháp để đáp ứng đủ nhiên liệu cho việc phát điện theo kế hoạch được giao và sẵn sàng cho việc huy động thêm công suất, cam kết cùng các đơn vị bạn về việc cung cấp than để đảm bảo việc phát điện chung cho toàn EVN.

5. Đại hội tiến hành biểu quyết bằng phương thức biểu quyết bỏ phiếu kín các nội dung tại Đại hội.

Ông Kiều Văn Tuấn - Trưởng ban kiểm phiếu, phổ biến Quy chế, thể lệ biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên PPC năm 2023 cụ thể:

5.1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

5.2. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023; Đồng thời giao HĐQT tổ chức thực hiện và quyết định các nội dung phát sinh hoặc các nội dung cấp bách cần triển khai thực hiện trước của năm kế tiếp:

5.3. Thông qua mức cổ tức, phân phối lợi nhuận năm 2022 và dự kiến cổ tức năm 2023;

5.4. Thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và Dự kiến năm 2023.

5.5. Thông qua lựa chọn đơn vị thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty như đề xuất của Ban kiểm soát Công ty.

5.6. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty

5.7. Thông qua báo cáo của Thành viên HĐQT độc lập.

5.8. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và phương hướng nhiệm vụ các năm tiếp theo.

5.9. Thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty.

5.10. Thông qua sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

5.11. Thông qua sửa đổi quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.

5.12. Thông qua sửa đổi quy chế Hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

* Do việc thông qua nội dung mục 5.10; 5.11; 5.12 liên quan đến việc thông qua nội dung số 5.9; do vậy, Đại hội thống nhất 100% thông qua lấy ý kiến các nội dung từ 5.1; 5.2; 5.3; 5.4; 5.5; 5.6; 5.7; 5.8; 5.9 trước; các nội dung 5.10; 5.11; 5.12 tiến hành sau khi nội dung 5.9 được thông qua.

6. Sau khi tiến hành kiểm phiếu Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung với kết quả như sau:

1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán tại tờ trình số 1511/TTr-PPC.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,72 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0,27%; Không có ý kiến là 0%

2. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023; Đồng thời giao HĐQT tổ chức thực hiện và quyết định các nội dung phát sinh hoặc các nội dung cấp bách cần triển khai thực hiện trước của năm kế tiếp tại tờ trình số 2073/TTr-PPC.

a, Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	So sánh với KH (%)
1	Sản lượng điện sản xuất		4.043,02	3.194,44	79,01
	DC1	Triệu kWh	1.542,31	1.092,77	70,85
	DC2	Triệu kWh	2.500,70	2.104,66	84,16
2	Sản lượng điện bán (EVN)		3.647,84	2.877,69	78,89
	DC1	Triệu kWh	1.372,20	950,80	69,29
	DC2	Triệu kWh	2.275,64	1.926,89	84,67
3	Tổng doanh thu	tỷ đồng	5.427,61	5.574,42	102,70
	Doanh thu từ sản xuất điện	tỷ đồng	5.143,74	5.263,91	102,34
	Doanh thu hoạt động tài chính	tỷ đồng	262,73	295,25	112,38
	Doanh thu hoạt động, sx khác	tỷ đồng	21,14	15,25	72,14
4	Tổng chi phí	tỷ đồng	5.149,76	5.015,79	97,40
	Chi phí từ sản xuất điện	tỷ đồng	5.143,74	5.012,36	97,45
	Chi phí hoạt động tài chính	tỷ đồng	0	2,62	
	Chi phí hoạt động, sx khác	tỷ đồng	6,02	0,81	13,46
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	277,85	558,63	201,05

Lợi nhuận từ sản xuất điện	tỷ đồng	0,00	251,55	-
Lợi nhuận hoạt động tài chính	tỷ đồng	262,73	292,63	111,38
Lợi nhuận hoạt động, sx khác	tỷ đồng	15,12	14,45	95,57

b, Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023 với một số nội dung chính (có bản chi tiết kèm theo); Đồng thời giao HĐQT tổ chức thực hiện và quyết định các nội dung phát sinh hoặc các nội dung cấp bách cần triển khai thực hiện trước của năm kế tiếp:

- Sản lượng điện sản xuất: 3.894,17 triệu kWh;
- Sản lượng điện thương phẩm: 3.532,37 triệu kWh;
- Kế hoạch vốn cho sửa chữa lớn: 373,70 tỷ đồng (giá trị sau chiết giảm 20%)
- Kế hoạch mua sắm, đầu tư tài sản cố định: 337,67 tỷ đồng,
- Doanh thu : 5.948,97 tỷ đồng
- Chi phí : 5.682,36 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 266,61 tỷ đồng

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,92%/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0,08%; Không có ý kiến là 0%

3. Thông qua mức cổ tức, phân phối lợi nhuận năm 2022 và dự kiến cổ tức năm 2023 tại tờ trình số 2075/TTr-PPC như sau:

a, Thông qua mức cổ tức, phân phối lợi nhuận năm 2022.

STT	Nội dung	Giá trị (ĐVT: đồng)	Ghi chú
I	Tổng lợi nhuận phân phối	543.059.052.925	
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	497.202.717.339	BCTC sau kiểm toán
2	Lợi nhuận năm trước còn để lại (Tài sản thuế TNDN hoãn lại)	45.856.335.586	BCTC sau kiểm toán
II	Phân phối lợi nhuận		
	Tỷ lệ Cổ tức	8%	
1	Chi trả Cổ tức	256.490.443.200	
2	Trích Quỹ phúc lợi	28.337.503.750	1,5 tháng lương
3	Trích Quỹ khen thưởng	28.337.503.750	1,5 tháng lương
4	Trích Quỹ thưởng Viên chức Q.lý	405.607.125	1,5 tháng lương
5	Trích quỹ ĐTPT	67.494.207.537	
	Cộng 1 đến 5	381.065.265.362	
6	Lợi nhuận để lại	161.993.787.563	

b) Dự kiến mức cổ tức năm 2023 là 5% trên vốn điều lệ.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100 %/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có

mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0%; Không có ý kiến là 0%

4. Thông qua mức chi tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2022 và Dự kiến năm 2023 tại tờ trình số 2350/TTr-PPC. Cụ thể:

* Năm 2022: Tổng số tiền: 1.648,893 triệu đồng, trong đó:

- Tiền lương của Chủ tịch HĐQT (chuyên trách) : 231,984 triệu đồng;
- Tiền lương của Thành viên HĐQT (chuyên trách) : 283,085 triệu đồng;
- Tiền lương của Trưởng BKS (chuyên trách) : 618,624 triệu đồng;
- Thù lao của thành viên HĐQT (không chuyên trách) : 294,400 triệu đồng;
- Thù lao của Thành viên BKS (không chuyên trách) : 220,800 triệu đồng.

* Kế hoạch năm 2023: Tổng số tiền là **1.752,036** triệu đồng, Trong đó:

- Tiền lương của Chủ tịch HĐQT : 352,836 triệu đồng;
- Tiền lương của Thành viên HĐQT (chuyên trách) : 496,800 triệu đồng;
- Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách : 518,400 triệu đồng;
- Thù lao của thành viên HĐQT không chuyên trách : 192,000 triệu đồng;
- Thù lao Thành viên BKS không chuyên trách : 192,000 triệu đồng;

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 96,95%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0,28%; Không có ý kiến là 2,77%.

5. Thông qua lựa chọn đơn vị thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty như đề xuất của Ban kiểm soát Công ty tại tờ trình số 10/TTr-BKS.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,79%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0,21%; Không có ý kiến là 0%.

6. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,92%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0,08%; Không có ý kiến là 0%.

7. Thông qua báo cáo của Thành viên HĐQT độc lập.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 97,16%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0,02%; Không có ý kiến là 2,76%.

8. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và phương hướng nhiệm vụ các năm tiếp theo.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,92%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0,08%; Không có ý kiến là 0%.

9. Không thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty do tỷ lệ phiếu tán thành không đủ theo quy định của thể lệ biểu quyết và Điều lệ hiện hành là 65% biểu quyết tán thành cụ thể:

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 62,27%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 37,73%; Không có ý kiến là 0%.

10. Đại hội thống nhất 100% không lấy ý kiến biểu quyết thông qua các nội



dung gồm: Thông qua sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Thông qua sửa đổi quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty; Thông qua sửa đổi quy chế Hoạt động của Ban kiểm soát Công ty .

7. Bầu, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

7.1. Báo cáo công tác nhân sự HĐQT.

7.2. Biểu quyết miễn nhiệm thành viên HĐQT.

7.3. Biểu quyết danh sách đề cử thành viên HĐQT

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0 %; Không có ý kiến là 0%.

8. Thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị cụ thể là:

8.1. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 đối với Ông Vũ Xuân Dũng.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0%; Không có ý kiến là 0%.

9. Thông qua bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị .

9.1. Thông qua bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 đối với Ông Mai Quốc Long.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,54%/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội;

11. Thông qua Dự thảo Nghị quyết của Đại hội.

Đại hội thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty;

Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với tỷ lệ là 100%

Đại hội kết thúc vào hồi 12 giờ 00 phút cùng ngày.

Biên bản này được Ban thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ và trung thực tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại.

BAN THƯ KÝ

1.  Nguyễn Gia Hùng

2.  Đỗ Phương Thảo

TM. ĐOÀN CHỦ TỌA
CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Điện

Nơi nhận:

- UBCKNN; HOSE;
- TT lưu ký CK;
- TV HĐQT; BKS;
- Website của PPC;
- Lưu VT, HĐQT.